

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-3-2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tấn;

Ông Trần Quý Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 22/02/2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Trọng V, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Bích N, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/02/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Phạm Trọng V trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Bích N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau hơn 01 năm, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 04/8/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại nhà riêng ở thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có với nhau 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021, hiện con đang được bà N nuôi dưỡng ổn định. Hiện nay ông không có nghề nghiệp ổn định. Mâu thuẫn phát sinh từ cuối năm 2022, vợ chồng đã ly thân từ đầu tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Nguyễn Bích N.

Về con chung: Giao con tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021 cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng; ông cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/02/2023 và các lời khai tại Tòa án, bị đơn bà Nguyễn Bích N trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Phạm Trọng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau hơn 01 năm, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 04/8/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại nhà riêng ở thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có với nhau 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021, hiện con đang được bà nuôi dưỡng ổn định. Bà làm nghề buôn bán, thu nhập bình quân 10.000.000 đồng/tháng. Mâu thuẫn phát sinh từ cuối năm 2022, vợ chồng đã ly thân từ đầu tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi. Nay ông V yêu cầu ly hôn thì bà không đồng ý, nguyên nhân là do mặc dù hay cãi vã nhưng vẫn còn tình cảm với chồng, con còn nhỏ, muốn con có được đầy đủ tình yêu thương, chăm sóc của cha mẹ.

Về con chung: Nếu ông V nhất quyết ly hôn và Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì bà đồng ý nuôi con tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021; yêu

cầu ông V cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng ông Phạm Trọng V và bà Nguyễn Bích N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho ông Phạm Trọng V được ly hôn bà Nguyễn Bích N.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021 cho bà Nguyễn Bích N tiếp tục nuôi dưỡng; ông Phạm Trọng V cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Phạm Trọng Vỹ có đơn yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Bích N. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Nguyễn Bích N có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của ông Phạm Trọng V và bà Nguyễn Bích N. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V, bà N.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Trọng V và bà Nguyễn Bích N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, sau đó đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân

dân xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 04/8/2020 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Theo ông V trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại nhà riêng ở thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có với nhau 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021, hiện con đang được bà N nuôi dưỡng ổn định. Hiện nay ông không có nghề nghiệp ổn định. Mâu thuẫn phát sinh từ cuối năm 2022, vợ chồng đã ly thân từ đầu tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Bích N: Về quá trình kết hôn, chung sống, nuôi con chung, mâu thuẫn vợ chồng thống nhất như ông V trình bày. Tuy nhiên, việc ông V yêu cầu ly hôn thì bà không đồng ý, bà cho rằng mặc dù hay cãi vã nhưng vẫn còn tình cảm với chồng, con còn nhỏ, muốn con có được đầy đủ tình yêu thương, chăm sóc của cha mẹ.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng ông Phạm Trọng V và bà Nguyễn Bích N mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ đã không còn sống chung với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình

[4] Về con chung: ông Phạm Trọng V và bà Nguyễn Bích N có 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021, hiện đang được bà N nuôi dưỡng ổn định, ông V cũng đồng ý giao con cho bà N nuôi dưỡng. Nên giao con chung cho bà Nguyễn Bích N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Bích N yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, ông Phạm Trọng V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi, nên cần ghi nhận sự tự nguyện của ông V.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Trọng V và bà Nguyễn Bích N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Ông Phạm Trọng V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Ông Phạm Trọng V được ly hôn bà Nguyễn Bích N.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 19/6/2021 cho bà Nguyễn Bích N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Trọng V được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông Phạm Trọng V cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Ông Phạm Trọng V phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0010880, ngày 22/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, ông V còn phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Thạnh;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hồng Nam